

Cầu Đất, ngày 13 tháng 5 năm 2024

BIÊN BẢN
Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2023 -2024

* Thời gian: 8 giờ 00 phút, ngày 13 tháng 5 năm 2024

* Địa điểm: Phòng Giáo viên trường Tiểu học Nguyễn Khuyến

* Thành phần: 09 đ/c có mặt đầy đủ

1. Chủ trì: Đ/c Phạm Văn Tuấn - Hiệu trưởng - Chủ tịch HĐ đánh giá
2. Thư ký: Đ/c Đoàn Thị Việt Hương- Khối trưởng K1- Thư ký HĐ đánh giá
3. Thành phần khác: cùng 07 đ/c còn lại trong Hội đồng đánh giá cụ thể như sau:
 - Đ/c Hà Thị Kim Nhung - Phó Hiệu trưởng – Phó Chủ tịch HĐ đánh giá
 - Đ/c Phạm Thị Lập - Chủ tịch Công đoàn - Thành viên
 - Đ/c Hoàng Thị Thu Hằng – Khối trưởng K2 - Thành viên
 - Đ/c Phạm Thùy Dịu - Khối trưởng K4- Thành viên
 - Đ/c Nguyễn Thu Hằng- Khối trưởng K5- Thành viên
 - Đ/c Vũ Thị Hồng Nhung- TPT Đội- Thành viên
 - Đ/c Đào Thị Lê Hồng - GV Tin học – Thành viên

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-PGDĐT, ngày 10/5/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Ngô Quyền về triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các trường tiểu học, trung học cơ sở năm học 2023- 2024, Trường Tiểu học Nguyễn Khuyến đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định.

Kết quả tự đánh giá, xếp loại như sau:

STT	Tiêu chí	Thang điểm		Tự đánh giá		Ghi chú, minh chứng
		Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm	Mức độ	
I	Chuyển đổi số trong dạy, học.	100	75		Mức 2	
1.1	- Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm)					- Kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến số 18/KH-THNK, ngày 12/9/2023.
1.2	- Có ban hành quy chế tổ chức dạy học					- Quyết định ban hành Quy chế dạy

	trực tuyến					học trực tuyến năm học 2023-2024 số 19/QĐ-THNK, ngày 15/9/2023 (kèm theo Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến).
1.3.	Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến: - Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (ghi tên)	30	6	6	Mức 3	- Phần mềm dạy học: Zoom meeting, Microsoft Teams - Phần mềm LMS
	- Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua). - Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng: 1. Giáo viên giao bài cho học sinh tự học; 2. Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh; 3. Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên; 4. Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh.		24	6 4 6 4		- Hệ thống quản lý học tập trực tuyến https://c1nguyenkhuynhp.lms.vn.edu.vn/app
1.4.	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).	10	10	10	Mức 3	- Danh sách 100% GV có học liệu hóa được đăng tải trên trang website nhà trường được hiệu trưởng phê duyệt (107 học liệu). https://thnguyenkhuynh.haiphong.edu.vn/
1.5	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm)	20	15	12	Mức 3	- Kế hoạch tổ Khảo thí kiểm định chất lượng số 21/KH-THNK, ngày 18/9/2023
	Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường.		5	4		- Kế hoạch kiểm tra định kỳ cuối năm học số 17/KH-THNK, ngày 20/4/2024. - QĐ thành lập Hội

						đồng coi, chấm thi số 19/QĐ-THNK, ngày 20/4/2024 - Kế hoạch số 39/KH, ngày 12/10/2024 về việc tổ chức các cuộc thi trực tuyến số (thi <i>Trạng nguyên Tiếng Việt IOE</i> , <i>Tin học trẻ</i> ; <i>Tìm hiểu Bác Hồ với Hải Phòng</i> ; <i>Tìm hiểu luật lao động</i> ,...)
1. 6.	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: - Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu	20	7	7	Mức 3	- 100% CB, GV tham gia Bồi dưỡng modun: taphuan.csdl.edu.vn
	- Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học		7	7		- QĐ số 23/QĐ-THNK, ngày 25/10/2024 công nhận GVDG cấp trường (Đạt 100%); - Danh sách công nhận 100% GV có học liệu điện tử sử dụng các phần mềm (Ispring, adobe presenter, powerpoint, violet) đăng tải trên trang website nhà trường: https://thnguyenkhuyen.haiphong.edu.vn/
	- Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử		6	6		- Danh sách 100% Giáo viên có khả năng xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, (107 Bài giảng điện tử của 100% GV viên đăng tải trên trang website nhà trường) https://thnguyenkhuyen.haiphong.edu.vn/)

30/04/2024
HƯỚNG
DẪN
SỬ DỤNG
HỆ THỐNG

1.7	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển đổi số dạy, học: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phục trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học	20	8	8	Mức 3	- Danh sách 100% các phòng học có đủ thiết bị, cs/vc phục vụ cho dạy học, UDCNTT, CDS như: máy tính, máy soi, kết nối mạng Internet (Ảnh kèm theo).
	Mức độ đáp ứng yêu cầu môn Tin học					- Nhà trường có 01 phòng tin học, đảm bảo đáp ứng được yêu cầu dạy môn Tin học theo CTGDPT 2018 (02 HS/máy). Tổng 24 máy tính (Ảnh kèm theo)
	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)					- Nhà trường có 1 góc phòng studio (Ảnh kèm theo)
2	Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	100				
2.1	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)					- Quyết định thành lập Tổ CNTT: số 16/QĐ-THNK ngày 21/9/2023 (Có danh sách kèm theo gồm STT; Họ tên; chức vụ, email; SĐT) - Quyết định thành lập ban quản trị Website trường học số 17/QĐ-THNK ngày 22/9/2023 (Có danh sách kèm theo gồm STT; Họ tên; chức vụ, email; SĐT). - Phân công nhiệm vụ cho ban ban quản trị Website nhà trường. - Quyết định số 29/QĐ, ngày 27/9/2023 Thành lập Ban chỉ đạo UDCNTT và chuyển đổi số
2.2	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT,					- KH thực hiện

	chuyển đổi số					nhiệm vụ UD CNTT, CDS năm học 2023- 2024 số 28/KH-THNK, ngày 26/9/2023.
2.3	- Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê):	70	6	6	Mức 3	- csdl.haiphong.edu.vn
	- Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường.		6	6		- QĐ số 39/QĐ-THNK, ngày 24/9/2023 về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng hệ thống quản trị nhà trường (https://thnguyenkhuyen.haiphong.edu.vn/)
	- Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập)		20	20		- csdl.haiphong.edu.vn/Quản lý giáo dục tiểu học
	- Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử		6	6		- csdl.haiphong.edu.vn/Quản lý học bạ và bảng tổng hợp điện tử.
	- Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV		10	10		- KH số 18/KH_THNK, ngày 11/10/2023 về tăng cường UDCNTT trong việc sử dụng sổ điểm, học bạ, HSSS,..
	- Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất		10	07		- haiphong qlcb.vn; Misa; csdl.haiphong.edu.vn
	- Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh.		6	6		- Misa; https://haiphong.qlts.vn
	- Có triển khai phân hệ quản lý kế toán		6	6		- csdl.haiphong.edu.vn
	- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)					- Misa;
						-

						csdl.haiphong.edu.vn/Quản lý giáo dục tiểu học; https://hsdtttruong.qlgd.edu.vn/
2.4	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến: - Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web)	30	8	5	Mức 3	https://thnguyenkhuyen.haiphong.edu.vn/ https://www.facebook.com/Shool.NguyenKhuyen . - http://tuyensinhdaucap.haiphong.edu.vn - KH số 36/KH-THBD ngày 30/5/2023 về Công tác tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2023- 2024 - Dịch vụ thu hộ của ngân hàng Vietcombank

*** Tự nhận xét, đánh giá:**

- Ưu điểm:

+ Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

+ Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ sở GDĐT, phòng GDĐT đến nhà trường. Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu này vừa qua cũng đã hỗ trợ đắc lực công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường. Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý trường học, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, hồ sơ điện tử, chữ ký số, hầu hết cán bộ, giáo viên, nhân viên đều vận dụng hiệu quả, tích cực.

+ Về nhân lực, nhà trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, môn Tin học được đưa vào giảng dạy bắt buộc ngay từ lớp 3 và 100% học sinh lớp 3; 4; 5 được học Tin học 02 tiết/tuần; mô hình giáo dục STEM bước đầu giáo viên được tiếp cận, tiến tới dạy lồng ghép trong các môn học, gắn việc học của học sinh thông qua các hoạt động ứng dụng công nghệ để giải quyết các bài toán và hiện tượng trong cuộc sống.

+ Về dạy - học, 100% giáo viên toàn trường sử dụng thành thạo CNTT; tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường và của ngành giáo dục; tham gia làm bài giảng điện tử e-learning có chất lượng, tham gia xây dựng ngân hàng

đề, câu hỏi trắc nghiệm ...góp phần xây dựng xã hội học tập và đẩy mạnh việc học tập suốt đời.

- Tồn tại, hạn chế

+ Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet chưa đồng bộ, nhiều lúc chưa ổn định.

+ Số hóa, xây dựng, cập nhật học liệu số, thẩm định, chia sẻ học liệu số đòi hỏi sự đầu tư lớn về nhân lực (gồm cả nhân lực quản lý và nhân lực triển khai) cũng như tài chính để đảm bảo khai thác học liệu số đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, tham khảo của giáo viên và học sinh vì vậy vấn đề khai thác học liệu số (như sách điện tử, thư viện điện tử, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, bài giảng điện tử, phần mềm học liệu điện tử...) còn mang tính tự phát, chưa thành hệ thống, khó kiểm soát chất lượng và nội dung học tập.

- Phương hướng triển khai

+ Tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng và quyết tâm hợp lực thực hiện chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Tiếp tục đẩy mạnh khai thác CSDL ngành, các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân; thực hiện số hóa triệt để, sử dụng văn bản điện tử, sổ sách học bạ số điểm điện tử, học bạ số thay thế văn bản, tài liệu giấy; hoạt động chỉ đạo, điều hành, giao dịch, họp, tập huấn được vận dụng tối đa trên môi trường mạng.

+ Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng modull theo nhu cầu thực tế của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng mạng đồng bộ, thiết bị công nghệ thông tin thiết thực phục vụ dạy - học, tạo cơ hội học tập cho giáo viên và học sinh.

+ Thúc đẩy phát triển học liệu số (phục vụ việc dạy - học, kiểm tra, đánh giá, học sinh), tiếp tục đổi mới cách dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ thông tin, khuyến khích và hỗ trợ áp dụng mô hình giáo dục đào tạo mới dựa trên các nền tảng số.

+ Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên kiến thức, kỹ năng CNTT, an toàn thông tin cần thiết để tác nghiệp trên môi trường số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Kết quả đánh giá, xếp loại trên đã được tất cả các thành viên của Hội đồng tự đánh giá nhất trí 100% và ký tên vào biên bản.

THƯ KÝ

CÁC THÀNH VIÊN KHÁC

CHỦ TỊCH HĐ ĐÁNH GIÁ



Đoàn Thị Việt Hương




Hà Thị Kim Nhung



Hiệu trưởng
Phạm Văn Tuấn



